TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÚK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 17/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Văn Tín.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà H Nguốp Niê;
2. Ông Y Mưng Niê.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên toà: Ông Mai Xuân Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST – HS, ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: BÙI THANH NG; Sinh năm 2001, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: 92-94 H, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thanh S, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 đến ngày 05/8/2022; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Vũ Thị Hoài Th; Địa chỉ: Thôn 8, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Vũ Nhật Y, sinh năm 2007; Địa chỉ: Thôn 8, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Y: Bà Vũ Thị Hoài Th; Địa chỉ: Thôn 8, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

+ Ông Bùi Thanh Sơn, bà Nguyễn Thị Anh ĐĐào; Địa chỉ: Số 92-94 H, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh năm 2007; Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà H M; Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thanh Ng là người cho vay tiền, lãi suất cao qua mạng xã hội *(người vay tiền không cần thế chấp tài sản mà phải thế chấp các hình ảnh, video nhạy cảm của chính người vay)*. Khoảng đầu tháng 5/2022, qua giới thiệu của bạn bè, cháu Nguyễn Vũ Nhật Y *(sinh ngày 23/7/2007, nơi cư trú thôn 8, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk)* liên hệ với Ng qua mạng Zalo, tên tài khoản Zalo của Ng là "Nhóc ác", đặt vấn đề vay tiền, trả lãi suất thì Ng đồng ý và yêu cầu Y phải thế chấp các hình ảnh, video khỏa thân và video quan hệ tình dục với người khác giới của chính bản thân Y nhằm mục đích nếu Y không trả nợ đúng hẹn thì Ng sẽ sử dụng các hình ảnh, video thế chấp gửi cho bạn bè, người thân của Y và phát tán lên mạng xã hội để gây sức ép buộc Y trả nợ hoặc người thân phải trả nợ thay Y. Vì cần tiền để chi tiêu cá nhân và trả nợ cho người khác nên Y đồng ý. Sau đó, Y gửi các hình ảnh, video theo yêu cầu vào mạng Zalo của Ng, rồi Ng tải về lưu tại thư viện ảnh của máy điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max. Trong thời gian từ ngày 06/5/2022 đến 17/5/2022, Ng đã 07 lần cho Y vay tiền bằng hình thức chuyển khoản với tổng số tiền là 45.000.000 đồng lãi suất theo hình thức thoả thuận. Cụ thể như sau:

- Lần thứ 1: Ngày 06/5/2022, Ng chuyển vào tài khoản của Trần Thị Kim T *(sinh năm 2002, nơi cư trú số P, phường T, TP.B)* cho Y vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp theo ngày, mỗi ngày 200.000 đồng, thời hạn vay 30 ngày; thế chấp 01 tấm hình khỏa thân của Y do Y sử dụng điện thoại di động tự chụp.

- Lần thứ 2 và 3: Ngày 09/5/2022, chuyển 02 lần tiền lần lượt là 4.500.000 đồng, và 4.000.000 đồng (thỏa thuận là 5000.000 đồng nhưng trừ trước 1.000.000 đồng tiền lãi) vào tài khoản của Nguyễn Ngọc Bảo Tr *(sinh năm 2007, nơi cư trú tổ dân phố B, phường T, TP.B)* cho Y vay, lãi suất trả góp theo ngày, mỗi ngày 400.000 đồng, thời hạn vay 30 ngày, thế chấp 01 clip khỏa thân của Y.

- Lần thứ 4: Ngày 14/5/2022, chuyển vào tài khoản của Trân số tiền là 25.200.000 đồng, lãi suất 10.000 đồng/1 ngày/1.000.000 đồng; thế chấp 01 clip Y quan hệ tình dục với người nam giới tên Thi Q *(không xác định được nhân thân, lai lịch)* là người Y quen biết qua mạng xã hội do Y tự quay lại.

- Lần thứ 5 và thứ 6: Ngày 16/5/2022, chuyển 02 lần tiền là 2.800.000 đồng và 500.000 đồng vào tài khoản của Tr, vay lãi đứng với mức lãi suất 10.000 đồng/1 ngày/1.000.000 đồng.

- Lần thứ 7: Ngày 17/5/2022, chuyển vào tài khoản Tr số tiền 2.000.000 đồng, vay lãi đứng với mức lãi suất 10.000 đồng/1 ngày/1.000.000 đồng.

Sau khi vay tiền Y đã trả lãi cho Ng với tổng số tiền 9.900.000 đồng (*bao gồm cả số tiền 1.000.000 đồng mà Ng đã trừ vào số tiền cho vay trước đó*). Đến ngày 22/5/2022, Y không còn khả năng trả nợ mặc dù Ng đã liên lạc đòi tiền nhiều lần. Trong khi Ng lên mạng xã hội Telegram thấy clip Y quan hệ tình dục với người khác giới bị phát tán (*không xác định được người phát tán*) nên đã dùng điện thoại chụp ảnh màn hình rồi gửi vào facebook "Y Nh" của Y và nhắn *"Tao đã tung video của mày lên mạng xã hội lo mà trả tiền đi"*. Sau đó Y liên lạc với Ng nói Y không còn khả năng trả nợ và người nhà của Y sẽ liên lạc với Ng để trả tiền thay cho Y thì Ng đồng ý.

Đến ngày 25/5/2022, mẹ của Y là bà Vũ Thị Hoài Th *(sinh năm 1984, nơi cư trú thôn 8, xã P, huyện K)* biết được sự việc đã liên lạc với Ng để trả nợ thay Y thì Ng yêu cầu trả tổng số tiền 45.000.000 đồng mỗi tháng trả 10.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, đồng thời Ng đe doạ bà Th nếu không trả nợ đúng hẹn thì Ng sẽ tiếp tục phát tán các hình ảnh, video nhạy cảm của Y lên mạng xã hội. Lo sợ việc các hình ảnh, video nhạy cảm của Y tiếp tục bị phát tán lên mạng xã hội nên bà

Th đồng ý trả tiền thay cho Y mỗi tháng 10.000.000 đồng cho đến khi trả hết đồng thời trình báo sự việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk. Sau khi bà Th đồng ý trả tiền thay cho Y thì Ng không liên lạc với Y nữa mà chỉ liên lạc với bà Th buộc bà Th trả tiền cho mình. Đến ngày 26/6/2022, khi Ng nhận tiền từ bà Th tại quán cà phê K, thôn 8A, xã P, huyện K thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 625/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số Imei1: 357202095033602, số Imei2: 357202095082724: Tìm thấy 203 tin nhắn Zalo trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến 26/6/2022. Không tìm thấy tin nhắn Mesenger (Facebook) trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến 26/6/2022. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số Imei1: 357298094056883, số Imei2: 357298093994944: Tìm thấy 19932 tin nhắn Zalo trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến 26/6/2022. Chụp được 825 ảnh nội dung tin nhắn Messenger (Facebook) trong thời gian từ ngày 01/01/2022 đến 26/6/2022.

Tại bản kết luận giám định số 1225/KL-KTHS ngày 26/10/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, kết luận: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn của ứng dụng Zalo, ứng dụng Messenger trong thùng máy tính (CPU) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1224/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, kết luận: (1). Điện thoại di động mang nhãn hiệu “iphone”, tên kiểu máy: iphone Xs, số máy: MT8W2LL/A, số sê-ri: DNPXM2ABKPFR, Imei: 357202095033602, số Imei2: 357202095082724: Tìm thấy 05 hội thoại tin nhắn trong ứng dụng Zalo có dữ liệu tin nhắn trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2022 đến ngày 26/6/2022. Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn trong ứng dụng Messenger. (2). Điện thoại di động mang nhãn hiệu “iphone”, tên kiểu máy: iphone Xs Max, số máy: MT502ZD/A, số sê-ri: FFWXKFEJKPH1, Imei (sim thực): 357298094056883, Imei (sim kỹ thuật số): 357298093994994: Tìm thấy 86 hội thoại tin nhắn trong ứng dụng Zalo có dữ liệu tin nhắn trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2022 đến ngày 26/6/2022. Tìm thấy dữ liệu tin nhắn trong ứng dụng Messenger, tuy nhiên phần mềm và thiết bị

giám định không hỗ trợ trích xuất dữ liệu trong ứng dụng Messenger đối với điện thoại di động nêu trên.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ được như sau:

- Quá trình bắt người phạm tội quả tang ngày 26/6/2022 đã tạm giữ: 01 điện thoại di động Iphone Xs có gắn 01 sim mạng mobifone; 01 điện thoại di động Iphone Xs Max có gắn 01 sim mạng mobifone.

- Ngày 26/6/2022, Bùi Thanh Ng giao nộp số tiền 10.000.000 đồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet – Spark, biển kiểm soát 47A-057.77.

- Quá trình khám xét ngày 27/6/2022 đã tạm giữ 01 CPU nhãn hiệu HP.

Tại Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Bùi Thanh Ng về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ Ng Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 170, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Ng từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone Xs có gắn 01 sim mạng mobifone; 01 điện thoại di động Iphone Xs Max có gắn 01 sim mạng mobifone; đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại CPU nhãn hiệu HP cho ông Bùi Thanh S là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet – Spark, biển kiểm soát 47A-057.77 cho bà Nguyễn Thị Anh Đào là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị hại bà Vũ Thị Hoài Th số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo giao nộp vào ngày 26/6/2022; đây là số tiền bị cáo cưỡng đoạt của bà Th.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Bùi Thanh Ng và bị hại đã tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại

với số tiền 50.000.000 đồng; được bị hại làm đơn bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Do ý thức coi thường pháp luật, trong thời gian từ ngày 06/5/2022 đến ngày 17/5/2022, Bùi Thanh Ng đã cho Nguyễn Vũ Nhật Y *(sinh ngày 23/7/2007, trú tại thôn 8, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk)* vay 07 lần tiền với tổng số tiền là 45.000.000 đồng với lãi suất cao nhất là 10.000đ/1.000.000 đồng/1 ngày, trước khi cho vay tiền Ng yêu cầu Y thế chấp các hình ảnh khoả thân, video khoả thân, video quan hệ tình dục của Y với người khác giới thì mới cho vay. Đến thời hạn trả nợ mặc dù Ng đã đòi nhiều lần nhưng Y vẫn không trả nên khi thấy video quan hệ tình dục của Y bị người khác phát tán trên mạng xã hội Telegram thì Ng đã dùng điện thoại chụp hình lại rồi gửi cho Y và nhắn tin đe doạ đòi Y phải trả tiền cho Ng. Sau khi Ng nhắn tin thì Y đã nhờ mẹ là bà Vũ Thị Hoài Th *(sinh năm 1984)* trả nợ thay cho Y thì Ng đồng ý. Ng yêu cầu bà Thanh trả số tiền 45.000.000 đồng, đồng thời Ng đe doạ nếu bà Thanh không trả tiền thay cho Y thì sẽ tung các hình ảnh, video khoả thân, video quan hệ tình dục của Y lên mạng xã

hội. Lo sợ việc các hình ảnh, video nhạy cảm của Y tiếp tục bị phát tán lên mạng xã hội nên bà Th đồng ý trả tiền. Đến ngày 26/6/2022, khi Ng nhận số tiền 10.000.000 đồng từ bà Th tại xã P, huyện Kthì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: *"Cưỡng đoạt tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đe doạ sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm."

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân; bị cáo biết rõ hành vi đe doạ, uy hiếp bà Th nếu không trả tiền thay cho chị Y thì sẽ tung các hình ảnh, video khoả thân, video quan hệ tình dục của chị Y lên mạng xã hội là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ tổn thất tinh thần cho bị hại và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích, đánh giá và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tuổi còn trẻ nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên toà, bị cáo Bùi Thanh Ng và bị hại đã tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc bồi thường toàn bộ tổn thất tinh thần cho bị hại với số tiền 50.000.000 đồng; bị hại bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone Xs có gắn 01 sim mạng mobifone; 01 điện thoại di động Iphone Xs Max có gắn 01 sim mạng mobifone, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định trả lại CPU nhãn hiệu HP cho ông Bùi Thanh S là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet – Spark, biển kiểm soát 47A-057.77 cho bà Nguyễn Thị Anh Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị hại bà Vũ Thị Hoài Th số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo giao nộp vào ngày 26/6/2022; đây là số tiền bị cáo cưỡng đoạt của bà Th.

(Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk; Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Krông Búk ngày 28/3/2023, người nộp tiền ông Trần Văn Bắc – Công an tỉnh Đắk Lắk).

[6] Trong vụ án này đối với hành vi cho vay lãi nặng của bị cáo Bùi Thanh Ng thì quá trình điều tra chưa làm việc được với tất cả những người liên quan (người vay tiền), số tiền thu lợi bất chính đã chứng minh được chưa đủ 30.000.000 đồng nên hiện tại chưa đủ căn cứ xử lý đối với bị cáo Bùi Thanh Ng về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định tách hành vi cho vay lãi nặng để tiếp tục xác minh xử lý sau. Đồng thời, Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với Bùi Thanh Ng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Vũ Nhật Y trình bày ngoài vay tiền của Ng thì còn vay tiền của những người khác cũng với hình thức thế chấp các hình ảnh nhạy cảm nhưng Y không cung cấp được lai lịch người cho vay, số tiền vay…Do đó, CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý.

Đối với việc quá trình điều tra cháu Nguyễn Vũ Nhật Y và bà Vũ Thị Hoài Th trình bày bị cáo Bùi Thanh Ng là người phát tán các hình ảnh, video nhạy cảm của Y lên mạng xã hội. Bùi Thanh Ng khai đã gửi hình ảnh khoả thân nhưng đã che lại bộ phận nhảy cảm của Nguyễn Vũ Nhật Y vào facebook của Nguyễn Ngọc Bảo Tr. Tuy nhiên, Nguyễn Ngọc Bảo Tr không biết và không nhận được, trong quá trình điều tra ngoài lời khai thì CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk không thu giữ được tài liệu nào để chứng minh. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý đối với bị can Bùi Thanh Ng về tội "Làm nhục người khác" quy định tại Điều 155 Bộ luật hình sự nên CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý.

Đối với việc Nguyễn Vũ Nhật Y khai có quan hệ với người tên Thi Q khi chưa đủ 16 tuổi có dấu hiệu của tội "Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" quy định tại Điều 145 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được chính xác nhân thân lai lịch của người tên Thi Q nên CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định tách hành vi nêu trên để tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Ng phạm tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 170; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Ng 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thanh Ng cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên toà, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc bồi thường toàn bộ tổn thất tinh thần cho bị hại với số tiền 50.000.000 đồng; bị hại bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone Xs có gắn 01 sim mạng mobifone; 01 điện thoại di động Iphone Xs Max có gắn 01 sim mạng mobifone; đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại CPU nhãn hiệu HP cho ông Bùi Thanh S là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet – Spark, biển kiểm soát 47A-057.77 cho bà Nguyễn Thị Anh Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị hại bà Vũ Thị Hoài Th số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo giao nộp vào ngày 26/6/2022; đây là số tiền bị cáo cưỡng đoạt của bà Vũ Thị Hoài Th.

(Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk; Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Krông Búk ngày 28/3/2023, người nộp tiền ông Trần Văn B – Công an tỉnh Đắk Lắk).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thanh Ng phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo Bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định; người liên quan (Nguyễn Vũ Nhật Y) có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tín